

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày 10/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Chung**

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **Lê Đình Hải**
+ Ông **Võ Văn Long**.

-Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Cúc Phương** –Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Minh Thùy**- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ngô Văn Th (Tên gọi khác: Trắng) – sinh năm 1995; Nơi sinh: , Vĩnh Giang, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn T Tr 1, VGi, Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Ngô Đức Ph - sinh năm 1965 và con bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1968 (Đã chết) ; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 18/8/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh. Có mặt.

2. Họ và tên: Ngô Văn Tr (Tên gọi khác: Đen) – sinh năm 1995; Nơi sinh: Vĩnh Giang, Vĩnh Linh, Quảng Trị; Nơi cư trú: Th T Tr 1, V Gi, Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Ngô Đức Ph - sinh năm 1965 và con bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1968 (Đã chết) ; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 18/8/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh. Có mặt.

- Người bị hại:

1. Anh **Ngô Thượng Gia L** - sinh năm 2000.

Trú tại: Thôn T Tr 2, V Gi, Vĩnh Linh, Quảng Trị. Có mặt.

2. Bà **Ngô Thị H**, sinh năm 1979

Trú tại: Thôn T Tr 1, V Gi, Vĩnh Linh, Quảng Trị. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông **Ngô Văn M** - sinh năm 1962

Trú tại: Thôn T Tr 2, V Gi, Vĩnh Linh, Quảng Trị. Có mặt.

+ Anh **Nguyễn Văn H.** Sinh năm 1990
Trú tại: H L H, TT Cửa Tùng, Vĩnh Linh, Quảng Trị. Vắng mặt
+ Chị **Trần Thị Th.**, sinh năm 1978
Trú tại: A Đ 3, TT Cửa Tùng, Vĩnh Linh, Quảng Trị. Vắng mặt
+ Ông **Nguyễn Văn Ph.**, sinh năm 1967.
Trú tại: Th T A, Vĩnh Giang, Vĩnh Linh, Quảng Trị. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 12/8/2020, Ngô Văn Th đi bộ trên các trục đường của xã Vĩnh Giang tìm nhà dân có sơ hở nhằm trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến phía sau nhà anh Ngô Thượng Gia L (ở thôn Tân Trại 2, Vĩnh Giang, Vĩnh Linh), Th nhìn thấy cửa sổ phía sau phòng ngủ bên trái ngôi nhà đang mở, có ánh sáng màn hình điện thoại trong phòng. Th lén lút đi đến ô cửa sổ, thấy anh L và anh Ngô Thế Nh nằm trên nền nhà sử dụng điện thoại di động Oppo A39 và Xiaomi Mi8 Lite; sát vị trí L nằm để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu xám. Th thấy anh L mở màn hình điện thoại Iphone 6S Plus bằng mật khẩu màn hình là “000000”. Chờ đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/8/2020, sau khi anh L và Nh ngủ say, Th đi vào nhà theo lối cửa chính, rút 03 máy điện thoại di động đang sạc, bỏ vào túi quần rồi đi ra theo lối cũ.

Khi về đến nhà, thấy Ngô Văn Tr (là anh em sinh đôi với mình) đang nằm ngủ nên gọi dậy và đưa 03 máy điện thoại di động vừa trộm được cho Tr. Trg hỏi “Điện thoại ở mô rứa?”; Th trả lời: “Lấy trộm được ở nhà của Bi Thông” (nhà anh L). Tr hỏi Th: “Vì sao mà lấy được?”; Th nói do nhà B Thông mở cửa nên vào trong nhà lấy. Th nhờ Tr thay đổi tài khoản Icloud trên máy Iphone nhằm mục đích dễ bán và được giá. Tr đổi tài khoản Icloud, đồng thời xóa các dữ liệu trong máy. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 13/8/2020, Th rủ Tr đi bán điện thoại; Tr đồng ý. Th đi bộ đến nhà ông Ngô Văn M (ở thôn Tân Trại 1, xã Vĩnh Giang, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị), mượn xe mô tô nhãn hiệu GSIM màu xanh, biển kiểm soát 74H2-8182 chở Tr đến cửa hàng mua bán điện thoại di động Hải Nguyên (do anh Nguyễn Văn H làm chủ, ở khu phố An Du Đông 2, thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh) hỏi bán máy điện thoại di động Oppo A39 và Xiaomi Mi8 Lite. Anh H nói mua 02 điện thoại đó với giá 700.000 đồng, Tr trả giá tăng lên 800.000 đồng thì anh H đồng ý. Th cầm tiền, chở Tr về nhà, trả lại xe cho ông M. Số tiền bán máy cả hai cùng nhau tiêu xài hết.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/8/2020, Th tiếp tục mượn xe GSIM biển kiểm soát 74H2-8182 của ông M và rủ Tr đi bán điện thoại Iphone 6S Plus lấy tiền tiêu xài. Th chở Tr đến cửa hàng điện thoại Thủy Hùng (ở khu phố An Đức 3, thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị). Thấy trong quán có nhiều người nên Tr đứng cách quán khoảng 30m; Th đi vào trong quán bán điện thoại. Khi chị Trần Thị Th - chủ cửa hàng trả giá điện thoại Iphone 6S Plus là 800.000 đồng thì Th đi ra hỏi ý kiến của Trg: “Họ mua điện thoại với giá 800.000 đồng có được không?”; Tr trả lời: “Tám trăm bán được thì bán đi.” Th vào lại quán bán điện thoại với giá 800.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Th chở Tr về nhà rồi đi trả xe cho ông M. Số tiền bán máy cả hai cùng nhau tiêu xài hết.

Bản kết luận định giá tài sản số: 571/KLĐGTS ngày 18/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Linh kết luận: Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại của 03 điện thoại (Iphone 6S Plus, Xiaomi Mi8 Lite và OPPO A39) là **13.382.000** đồng (Mười ba triệu ba trăm tám mươi hai ngàn đồng).

Ngoài ra quá trình điều tra đầu tranh, các bị cáo thừa nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 03/8/2020, Th đi ngang qua nhà của chị Ngô Thị H (ở thôn Tân Trại 1, xã Vĩnh Giang, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị), thấy cửa chính đóng. Thọ đến gần cửa sổ, nhìn qua lỗ thủng trên cửa bằng tôn, thấy con gái chị H là cháu Tống Nữ Thảo N đang chơi điện thoại ở trên giường nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Phát hiện cửa sổ không có song chắn và chỉ khép chứ không khóa nhưng nhà chị H đang còn thức nên Th đi về nhà ngủ. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, Th đi bộ trở lại, thấy cháu N đã ngủ Th đợi đến 00 giờ 15 phút ngày 04/8/2020 thì mở cửa sổ, nhảy vào bên trong, lấy hai điện thoại di động đang sạc ở cuối giường ngủ của cháu N (01 điện thoại Samsung Galaxy A6+ và 01 điện thoại VSMART BEE 3), sau đó đi ra khỏi nhà bằng lối đã đột nhập.

Về nhà Th đưa điện thoại cho Tr và nói: *“Tau mới lấy trộm được điện thoại ở nhà mụ H”*. Tr xem xong 02 điện thoại, đưa lại cho Th và không nói gì. Đến 07 giờ ngày 04/8/2020, Th rủ Tr đi bán 02 điện thoại nói trên để lấy tiền tiêu xài, Trg đồng ý. Thọ đến nhà ông M mượn mô tô GSIM màu xanh, biển kiểm soát 74H2-8182, chở Trg đến cửa hàng điện thoại Hải Nguyên. Cả hai người cùng vào quán, Th đưa 02 điện thoại bán cho anh H, anh H trả mua điện thoại Samsung Galaxy A6+ giá 700.000 đồng và điện thoại VSMART BEE3 giá 500.000 đồng. Thấy vậy, Tr ngã giá: *“Răng rẻ rứa anh, lên được không anh?”*, nhưng anh H không đồng ý nên cả hai bán hai điện thoại với giá 1.200.000 đồng. Th nhận tiền, chở Tr về nhà rồi đi trả xe cho ông M. Số tiền bán máy cả hai cùng nhau tiêu xài hết.

Bản kết luận định giá tài sản số: 573/KLĐGTS ngày 19/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Linh kết luận: Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại của 02 điện thoại (Samsung Galaxy A6+ và 01 điện thoại VSMART BEE3) là **5.990.400** đồng (Năm triệu chín trăm chín mươi ngàn bốn trăm đồng).

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT – VKS - VL ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đã truy tố các bị cáo Ngô Văn Th (Trắng) về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo quy định tại khoản 1, Điều 173 BLHS 2015, Ngô Văn Tr (Đen) về tội *“Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”* theo khoản 1 Điều 323 BLHS 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội *“Trộm cắp tài sản”* và tội *“Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”* đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Ngô Văn Th xử phạt từ **15** đến **17** tháng tù. Áp dụng khoản Điều 323 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Ngô Văn Tr từ **12** tháng đến **14** tháng tù. Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày bắt tạm giam 18/8/2020.

Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý: 01(Một) chiếc xe máy hiệu GSIM màu xanh, loại xe nữ, biển kiểm soát: 74H2 - 8182, 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe

máy số: 0021803 mang tên Nguyễn Văn Ph (trú tại thôn Tân An, Vĩnh Giang, Vĩnh Linh, Quảng Trị). Đây là tài sản của ông Ngô Văn M mua của anh Nguyễn Văn Ph từ năm 2017 nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Đã trả lại cho ông M.

+ 01 (Một) máy điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, dung lượng 32GB, màu xám; 01 (Một) máy điện thoại di động hiệu Xiaomi Mi8 Lite màu đen, phần vỏ máy ở mặt lưng bằng nhựa trong suốt; 01 (Một) máy điện thoại di động hiệu OPPO A39 màu vàng đồng, của anh Ngô Thượng Gia L. Anh L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

+ 01 (Một) máy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A6+ màu đen, máy có ốp lưng bằng nhựa màu hồng có hình cánh hoa màu đỏ, của chị Ngô Thị H; đã trả lại cho chị H. Riêng máy điện thoại di động hiệu VSMART quá trình điều tra không thu giữ được; chị H không có yêu cầu bồi thường.

Về trách nhiệm dân sự: Theo thỏa thuận, các bị can Ngô Văn Th, Ngô Văn Trg đồng ý bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 1.000.000 đồng; bồi thường cho chị Trần Thị Th số tiền 800.000 đồng. Các bị cáo đã bồi thường đầy đủ, không ai có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời nói sau cùng của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do tuy nhiên xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về căn cứ kết tội các bị cáo: Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp lời khai của các bị hại và những người tham gia tố tụng khác, kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Vì mục đích tư lợi cá nhân, lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/8/2020, sau khi chờ anh L và Nh ngủ say, Th đi vào nhà theo lối cửa chính, lấy 03 máy điện thoại di động điện thoại di động gồm Oppo A39 và Xiaomi Mi8 Lite và 01 điện thoại di

động hiệu Iphone 6S Plus của anh Ngô Thượng Gia L có tổng trị giá là: **13.382.000** đồng rồi đem bán cho anh Nguyễn Văn H 02 cái điện thoại Oppo A39 và Xiaomi Mi8 Lite được 800.000đ và đem bán cho chị Trần Thị Th chiếc Iphone 6S Plus được 800.000đ. Ngoài ra qua đấu tranh các bị cáo khai nhận vào ngày 04/8/2020 Th vào nhà chị Ngô Thị H lấy trộm 01 điện thoại Samsung Galaxy A6+ và 01 điện thoại VSMART BEE 3 có tổng trị giá là: **5.990.400** đồng sau đó Th cùng Tr đem bán cho anh Nguyễn Văn H 02 chiếc điện thoại nói trên được **1.200.000** đồng. Hành vi của bị cáo Ngô Văn Th thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Ngô Văn Tr thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Vì vậy, tội phạm và hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Ngô Văn Th đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp rồi nói cho Ngô Văn Tr biết nguồn gốc tài sản có được và cùng với Tr ba lần đem số tài sản trộm được đưa đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội hai lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Th và Tr đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, đã cùng nhau bồi thường thiệt hại, khắc phục thiệt hại cho người liên quan, phía bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo nên HĐXX áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng: Các bị cáo đều là người đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là hành vi vi phạm pháp luật hình sự nhưng chỉ vì tư lợi cá nhân mà các bị cáo đã cố ý thực hiện là thể hiện sự liều lĩnh và xem thường pháp luật. Trong vụ án này, bị cáo Th là người thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của người khác, đưa về cho bị cáo Tr xem và cùng nhau đưa tài sản trộm cắp đi bán để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo Th, Trg thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của từng bị cáo, xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xét. Các bị cáo và người có quyền lợi liên quan đã thỏa thuận và bồi thường đủ, không ai có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét thấy: 01(Một) chiếc xe máy hiệu GSIM màu xanh, loại xe nữ, biển kiểm soát: 74H2 - 8182, 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: 0021803 mang tên Nguyễn Văn Ph. Đây là tài sản của ông Ngô Văn M mua của anh Nguyễn Văn Ph từ năm 2017 nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Các bị cáo mượn xe của ông M nhưng ông không biết các bị cáo dùng vào việc phạm tội. Vì vậy Công an huyện Vĩnh Linh trả lại cho ông M là đúng.

[7] Trong vụ án này có anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị Th là những người mua lại các điện thoại từ hai bị cáo. Quá trình điều tra xác định khi mua, anh H và chị Th không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý hình sự. Tuy nhiên các bị cáo bán điện thoại cho anh Nguyễn Văn H số tiền 2.000.000 đồng nhưng chỉ thỏa thuận bồi thường 1.000.000 đồng, HĐXX thấy rằng số tiền còn lại 1.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của các bị cáo, nên cần tịch thu sung công số tiền 1.000.000 đồng, mỗi bị cáo 500.000 đồng.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

HĐXX xét thấy: Cần tiếp tục giam các bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Ngô Văn Th** (Trắng) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; bị cáo **Ngô Văn Tr** (Đen) phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt **Ngô Văn Th** (Trắng) **14** (Mười bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/8/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt **Ngô Văn Tr** (Đen) **10** (Mười) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/8/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS 2015 xử: Truy thu sung công vào ngân sách nhà nước số tiền: 1.000.000 đồng của các bị cáo Ngô Văn Th (Trắng) và Ngô Văn Tr (Đen). Mỗi bị cáo phải nộp 500.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc:

Các bị cáo Ngô Văn Th, Ngô Văn Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

2. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, ông Ngô Văn M có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND h Vĩnh Linh;
- Công an h. Vĩnh Linh;
- THADS h. Vĩnh Linh;
- Sở tư pháp Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Chung